TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2019/QĐST-HNGĐ	*Bình Thạnh, ngày 07 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 211; Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55,58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2163/2018/TLST-VHNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự :

- Anh Thái Thanh X, sinh năm 1980
Địa chỉ: Đường Q, Phường X, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

- Chị Huỳnh Ngọc H, sinh năm 1984
Địa chỉ: Đường Q, Phường X, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Thái Thanh X và Chị Huỳnh Ngọc H tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, thị xã L, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy chứng nhận kết hôn số 27 cấp ngày 25 tháng 5 năm 2006.

Quá trình chung sống, anh X và chị H chỉ sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, hai bên gia đình đã cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không được. Nay nhận thấy không còn tình cảm với nhau, cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh, chị thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên Thái Huỳnh Thúy V, sinh ngày 30/10/2006 và Thái Huỳnh Thiên B, sinh ngày 03/01/2011, hai bên thỏa thuận chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung. Về cấp dưỡng: Hai bên thỏa thuận anh X cấp dưỡng nuôi hai con 5.000.000đ/tháng, việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 05 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 01/2019. Thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

[3] Về tài sản: Anh X và Chị H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 28 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, người yêu cầu đã thỏa thuận được giải quyết toàn bộ nội dung việc hôn nhân gia đình về quan hệ hôn nhân, về con chung và về tài sản.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Thái Thanh X và Chị Huỳnh Ngọc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh X và Chị X có 02 con chung tên Thái Huỳnh Thúy V, sinh ngày 30/10/2006 và Thái Huỳnh Thiên B, sinh ngày 03/01/2011, hai bên thỏa thuận chị Huệ là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung.

Về cấp dưỡng: Hai bên thỏa thuận anh X cấp dưỡng nuôi hai con 5.000.000đ/tháng, việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 05 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 01/2019. Thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

- Về tài sản: Anh X và Chị H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác:

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Giấy chứng nhận kết hôn số 27 ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Ủy ban nhân dân xã A, thị xã L, tỉnh Vĩnh Long không còn giá trị pháp lý.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do Anh Thái Thanh X và Chị Huỳnh Ngọc H chịu được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí do anh X và Chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0005872 ngày 06/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- UBND xã A, thị xã L, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Kiều Trang